TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/DS-ST
Ngày: 02-01-2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lên

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hưỡng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 02 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 786/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 545/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: Số B, đường D, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Tôn Quách T1, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Số A, L, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hùng T2 (Vắng mặt) và bà Lê Thanh T3 (Vắng mặt); cùng địa chỉ cư trú: Ấp S, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 9 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án của phía nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2021, giữa ông Đinh Văn T với ông Nguyễn Hùng T2, bà Lê Thanh T3 có hợp đồng mua bán với nhau, ông T bán cho ông T2, bà T3 các mặt hàng gồm bao xốp (loại dùng đóng thùng thuỷ sản) và băng keo các loại. Khi mua bán, bên ông T giao hàng, gửi toa thì bên ông T2, bà T3 thanh toán tiền, thời gian sau đó việc

thanh toán chậm lại, đến tháng 9/2021 cộng toa lại ông T2, bà T3 còn nợ lại ông T tổng số tiền 80.008.000 đồng. Sau khi chốt lại số tiền nợ nêu trên, ông T2, bà T3 yêu cầu cho nợ lại số tiền còn thiếu, yêu cầu phía ông T tiếp tục giao hàng và cam kết những đơn hàng tiếp theo sẽ thanh toán cho ông T. Ông T đồng ý, tuy nhiên việc mua bán diễn ra đến tháng 5/2023 ông T2, bà T3 nợ tiếp số tiền 92.746.000 đồng. Ông T đã liên hệ yêu cầu ông T2, bà T3 nhiều lần nhưng ông T2, bà T3 không thực hiện việc thanh toán nợ.

Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn giữ y yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 172.754.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Hùng T2, bà Lê Thanh T3, mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án theo quy định nhưng ông T2, bà T3 không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa ông Đinh Văn T với ông Nguyễn H Trên và bà Lê Thanh T3 là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Nơi cư trú của bị đơn và nơi thực hiện hợp đồng đều tại huyện T nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với việc vắng mặt của ông Nguyễn Hùng T2, bà Lê Thanh T3, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông Nguyễn H Trên, bà Lê Thanh T3 vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn H Trên, bà Lê Thanh T3 theo quy định

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo phía nguyên đơn, giữa ông Đinh Văn T với ông Nguyễn Hùng T2, bà Lê Thanh T3 có hợp đồng mua bán với nhau, ông T bán cho ông T2, bà T3 các mặt hàng gồm bao xốp (loại dùng đóng thùng thuỷ sản) và băng keo các loại. Do phía bị đơn không thực hiện đúng trách nhiệm thanh toán nên ông T khởi kiện yêu cầu ông T2, bà T3 thanh toán cho ông T số tiền còn nợ tính đến ngày 14/5/2023 là 172.754.000 đồng.

Về phía bị đơn, Toà án đã thông báo, triệu tập theo quy định của pháp luật để bị đơn biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn vắng mặt tại phiên toà, cũng không có ý kiến phản hồi, không có ý kiến gì khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời, nguyên đơn có cung cấp các hoá đơn bán lẽ

của quá trình mua bán. Từ đó, có căn cứ xác định giao dịch giữa các bên được thực hiện như lời trình bày của nguyên đơn là có thật. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Hùng T2 và bà Lê Thanh T3 có nghĩa vụ thực hiện việc thanh toán cho ông Đinh Văn T nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ông Đinh Văn T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 430; khoản 1 Điều 440 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Hùng T2, bà Lê Thanh T3 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đinh Văn T số tiền 172.754.000 (Một trăm bảy mươi hai triệu bảy trăm năm mười bốn ngàn) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong khoản tiền phải thanh toán thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Hùng T2, bà Lê Thanh T3 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.784.000 (Chín triệu bảy trăm tám mươi bốn ngàn) đồng. Ông Đinh Văn T không phải chịu án phí, ông Đinh Văn T có nộp tạm ứng án phí sơ thẩm 4.319.000 (Bốn triệu ba trăm mười chín ngàn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007457 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được trả lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, có mặt tính kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC.THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Huệ